

Số: 32/2026/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2026/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H

Địa chỉ trụ sở: 25 Bis N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm: 1992; chức vụ: chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân, Chi nhánh Sở G, Phòng G1; địa chỉ: C T, ấp G, xã X, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Lưu Đức N1; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H; địa chỉ: F P, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Là người đại diện theo uỷ quyền. *Văn bản uỷ quyền số 117/2025/UQ-HDBANK-XLN ngày 11/7/2025*)

Bị đơn: 1. Ông Trương Minh L, sinh năm: 1995

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm: 1998

Địa chỉ: ấp V, xã X, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trương Minh L và bà Nguyễn Thị Cẩm V phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển thành phố H tổng số tiền tính đến hết ngày 09/4/2026 là **4.136.397.674** đồng (*Bốn tỷ một trăm ba mươi sáu triệu ba trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm bảy mươi bốn đồng*).

Trong đó: số tiền nợ gốc là 3.379.054.237 đồng (*Ba tỷ ba trăm bảy mươi chín triệu không trăm năm mươi bốn ngàn hai trăm ba mươi bảy đồng*) và các khoản nợ lãi tạm tính đến hết ngày 09/4/2026 gồm: Nợ lãi trong hạn là 463.941.484 đồng (*Bốn trăm sáu mươi ba triệu chín trăm bốn mươi một ngàn bốn trăm tám mươi bốn đồng*); Nợ lãi quá hạn: 293.401.953 đồng (*Hai trăm chín mươi ba triệu bốn trăm lẻ một ngàn chín trăm năm mươi ba đồng*)

Kể từ ngày 10/4/2026 cho đến khi thi hành án xong, ông Trương Minh L và bà Nguyễn Thị Cẩm V còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 25942/22MN/HĐTD ngày 13/06/2022, Hợp đồng tín dụng số 40638/24MN/HĐTD ngày 18/11/2024 và Thỏa thuận mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm dịch vụ.

Nghĩa vụ thanh toán nợ của ông Trương Minh L và bà Nguyễn Thị Cẩm V được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 30, tờ bản đồ số 17, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 500831, số vào sổ cấp GCN: CS 09673 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh G cấp ngày 07/12/2018, cập nhật chủ sử dụng ngày 19/05/2022 và Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 204, tờ bản đồ số 70, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 077262, Số vào sổ cấp GCN: CS 17174 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh G cấp ngày 29/06/2022.

Trường hợp ông Trương Minh L và bà Nguyễn Thị Cẩm V không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số nợ trên, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp nêu trên.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ, thì ông Trương Minh L và bà Nguyễn Thị Cẩm V vẫn phải tiếp tục trả nợ cho đến khi thanh toán hết nợ.

2.2. Về chi phí tố tụng: ông Trương Minh L và bà Nguyễn Thị Cẩm V phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H số tiền là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

2.3. Về án phí: Ông Trương Minh L và bà Nguyễn Thị Cẩm V tự nguyện chịu 56.068.199 đồng (*Năm mươi sáu triệu không trăm sáu mươi tám ngàn một trăm chín mươi chín đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 53.100.000 đồng (*Năm mươi ba triệu một trăm ngàn đồng*)

theo biên lai thu số 0003895 ngày 24/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 6 - Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- PTHADS khu vực 6 - Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Ấn văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Hương